

Số: 56 /KH-THCSTT

Kiến Thụy, ngày 30 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai Khung năng lực số cho học sinh
trường THCS Thuận Thiên năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định khung năng lực số cho người học;

Căn cứ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông trên địa bàn;

Căn cứ tình hình điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, và đặc điểm học sinh, CMHS. Trường THCS Thuận Thiên xây dựng kế hoạch triển khai khung năng lực số (NLS) cho học sinh năm học 2025-2026 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao NLS cho học sinh theo các tiêu chí trong khung NLS cho học sinh phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT nhằm giúp học sinh nâng cao NLS để ứng dụng trong học tập và cuộc sống.

- Phát triển năng lực số toàn diện theo 6 miền năng lực trong Thông tư 02 góp phần hình thành công dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giáo dục.

- Mục tiêu cụ thể:

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên được phổ biến nội dung khung năng lực số và kế hoạch triển khai.

+ 100% giáo viên tích hợp yêu cầu cần đạt về năng lực số vào kế hoạch và thực hiện trong dạy học, hoạt động giáo dục.

- Tiêu chí mức độ đạt NLS của học sinh theo lộ trình:

+ 100% HS đạt mức tối thiểu (mức 2) ở các miền; tối thiểu 60% đạt mức 3 trở lên ở ít nhất 3 miền trọng tâm (Miền 1, 3, 4)

+ Hoàn thành đánh giá NLS định kỳ cho 100% học sinh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai không làm thay đổi hay gây quá tải cho Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT); cần đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng môn học và hoạt động giáo dục để lồng ghép các nội dung nâng cao NLS cho từng đối tượng một cách hợp lý.

- Có giải pháp phù hợp để tất cả học sinh đều có cơ hội tiếp cận với giáo dục kỹ năng công dân số.

- Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh; các môn học và hoạt động giáo dục khác tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện.

II. Nội dung, hình thức tổ chức thực hiện

1. Nội dung

1.1. Chuẩn bị điều kiện cần thiết

- Triển khai Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ GD&ĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong trường.

- Tăng cường tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn để giáo viên có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số.

- Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các khóa tập huấn, bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức; sau tập huấn, chủ động triển khai nhân rộng và chia sẻ kinh nghiệm trong đơn vị.

- Nâng cấp hệ thống internet phủ sóng rộng, tăng cường hệ thống máy tính phòng tin học, chủ động huy động nguồn lực xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

1.2. Triển khai khung năng lực số

a. Đánh giá thực trạng

- Số lớp: 17 lớp, tổng số 714 học sinh.

- Nhân lực: 1 GV Tin học.

- Cơ sở vật chất: 100% giáo viên có máy Laptop, Internet băng thông vừa đủ.

- Học sinh: phần lớn không có thiết bị cá nhân; phụ huynh đa số làm tự do.

- Giáo viên có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số.

b. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Xác định mục tiêu phát triển NLS theo lớp học và nhiệm vụ phát triển NLS của học sinh ở từng môn học đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Kế hoạch môn học: Xác định các năng lực thành phần cần phát triển thông qua từng môn.

- Kế hoạch bài dạy: Nêu rõ nội dung, hoạt động dạy học cụ thể nhằm phát triển NLS trong từng nội dung dạy học.

2. Hình thức tổ chức

2.1. Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018

- Triển khai theo Chương trình GDPT 2018: Việc tổ chức dạy học môn Tin học phải đảm bảo các yêu cầu cần đạt về NLS ở từng khối lớp chú trọng phát triển

đồng thời 6 miền năng lực số (theo Khung NLS của Bộ GDĐT) thông qua:

- + Sử dụng thành thạo thiết bị số, phần mềm ứng dụng học tập và làm việc.
- + Kỹ năng tìm kiếm, đánh giá xử lý và trình bày thông tin.
- + Tư duy máy tính và lập trình cơ bản, tiếp cận các ngôn ngữ lập trình phù hợp.
- + Hiểu biết và thực hành an toàn, bảo mật thông tin cá nhân; tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ.
- + Khả năng sáng tạo sản phẩm số và hợp tác trong môi trường trực tuyến.
- Tích hợp công nghệ mới: chỉ đạo đưa vào giảng dạy môn tin học những khái niệm và trải nghiệm thực hành cơ bản về trí tuệ nhân tạo (AI). Internet vạn vật (IoT), thực tế ảo (VR/AR),... phù hợp điều kiện của nhà trường và trình độ học sinh.
- Đánh giá định kỳ tiến bộ NLS của học sinh qua các bài tập, dự án thực hành.

2.2. Tích hợp phát triển NLS trong các môn học, hoạt động giáo dục

Các môn học và hoạt động giáo dục khác trong Chương trình GDPT 2018 tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện.

- Quy trình tích hợp

+ Giáo viên nghiên cứu Chương trình môn học, đối chiếu với yêu cầu cần đạt của khung NLS (*theo 6 miền năng lực cốt lõi: Khai thác dữ liệu và thông tin; Giao tiếp và hợp tác trong môi trường số; Sáng tạo nội dung số; An toàn; Giải quyết vấn đề; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)*).

+ Xác định “địa chỉ tích hợp”: lựa chọn bài học, chủ đề hoặc hoạt động giáo dục có nội dung phù hợp để lồng ghép kỹ năng số (ví dụ: sử dụng phần mềm trình chiếu, xử lý dữ liệu, tìm kiếm và đánh giá thông tin, làm video/infographic, khai thác phần mềm mô phỏng).

+ Thiết kế kế hoạch bài dạy: bảo đảm vừa đạt mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, vừa rèn luyện một hoặc nhiều năng lực thành phần của NLS.

+ Tổ chức dạy học: áp dụng phương pháp dạy học tích cực, sử dụng thiết bị số, công cụ trực tuyến, phần mềm chuyên dụng; tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm thực hành.

- Hình thức tích hợp

Lồng ghép nội dung NLS ngay trong quá trình dạy học môn học (ví dụ: môn Ngữ văn hướng dẫn HS tìm tài liệu và đánh giá nguồn tin trên Internet; môn Toán khai thác bảng tính, phần mềm vẽ đồ thị; môn Lịch sử - Địa lí sử dụng Google Earth/ứng dụng bản đồ số).

- Nguyên tắc thực hiện

+ Nội dung tích hợp phải phù hợp đặc thù môn học và trình độ học sinh, không gây quá tải, đảm bảo khả thi với điều kiện cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ của trường.

+ Lãnh đạo nhà trường theo dõi, chỉ đạo việc đưa yêu cầu cần đạt về NLS vào kế hoạch giảng dạy của từng môn, kiểm tra việc thực hiện và đánh giá kết quả theo tiêu chí rõ ràng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, theo dõi đánh giá kết quả.
- Tổ chức rà soát cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị cần thiết.

2. Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực số, tích hợp trong kế hoạch giáo dục của tổ.
- Theo dõi, đôn đốc và đánh giá việc thực hiện của giáo viên.

3. Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch cá nhân về phát triển năng lực số cho học sinh.
- Tích hợp và tăng cường phát triển năng lực số cho học sinh qua các hoạt động dạy học.

4. Phối hợp với phụ huynh và cộng đồng

- Thiết lập kênh thông tin đơn giản như Facebook, Zalo để trao đổi thường xuyên với phụ huynh.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện khung NLS cho học sinh năm học 2025 - 2026 của trường THCS Thuận Thiên, trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch có thể điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV trường;
- Website trường;
- Lưu: VT,THCSTT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Phan Thanh